TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN SƠN TRÀ** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-DS	*Sơn Trà, ngày 19 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **bà Phạm Thị Hường**, sinh năm 1942; Trú tại: tổ 74, phường An Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng

*****Bị đơn: **ông Nguyễn Trọng Giang,** sinh năm 1982; Trú tại: K5/31 Lê Hữu Trác, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Bà **Nguyễn Thị Ngọc Hà,** sinh năm: 1972; Trú tại: số 257/21 đường Đống Đa, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

- Ông **Phạm Ngọc Thanh**, sinh năm: 1947; Trú tại: thôn 5, xã Sơn Bình, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

- Ông **Lê Hoài Bắc**, sinh năm 1934; Trú tại: số 23 Ngõ 98, phố Kim Ngưu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

- Ông **Lê Long Hội**, sinh năm 1967; Trú tại: số 23 Ngõ 98, phố Kim Ngưu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

- Bà **Lê Thị Thu Dung**, sinh năm 1961; Trú tại: số 23 Ngõ 98, phố Kim Ngưu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

- Bà **Lê Tuyết Hà**, sinh năm 1959; Trú tại: số 23 Ngõ 98, phố Kim Ngưu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Ông Lê Hoài Bắc, ông Lê Long Hội và bà Lê Thị Tuyết Hà ủy quyền cho bà Lê Thị Thu Dung tham gia giải quyết vụ án.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hàng thừa kế của ông Nguyễn Trọng Xan gồm: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà, sinh năm 1972; ông Nguyễn Trọng Giang, sinh năm 1982 (Là con ruột).

* Hàng thừa kế của bà Phạm Thị Điểu gồm: Hàng thừa kế thứ nhất không có. Do đó hàng thừa kế thứ 2 của bà Điểu là các anh chị em ruột bà Điểu gồm: Bà Phạm Thị Hường, sinh năm 1942 (Chị); ông Nguyễn Ngọc Thanh, sinh năm 1947 (Em); Bà Phạm Thị Hải (chết) có chồng ông Lê Hoài Bắc, sinh năm 1934; con gồm Lê Long Hội, sinh năm 1967; Lê Thị Thu Dung, sinh năm 1961; Lê Thị Tuyết Hà, sinh năm 1959.

* Ông Nguyễn Trọng Xan và bà Phạm Thị Điểu không có nhận ai làm con nuôi và khi chết không ai để lại di chúc do đó di sản thừa kế của ông Xan, bà Điểu được chia theo pháp luật.

* Di sản thừa kế của ông Nguyễn Trọng Xan và bà Phạm Thị Điểu để lại gồm:

- Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở trên đất tại thửa đất số: 72, tờ bản đồ số 13 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 3403011420, địa chỉ thửa đất: K05/29 Lê Hữu Trác, phường An Hải Đông quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; cấp ngày 17/02/2002 cho ông Nguyễn Trọng Xan. Theo kết quả định giá theo giá thị trường thì nhà và đất có giá 12.631.887.000đ.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 01, tờ bản đồ số: B2.18 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 899886, địa chỉ thửa đất: Khu An Cư 4, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; cấp ngày 24/11/2011 cho ông Nguyễn Trọng Xan và bà Phạm Thị Điểu. Theo kết quả định giá theo giá thị trường thì nhà và đất có giá 16.516.206.000đ.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 10-B4, tờ bản đồ số: 00 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BG 282230, địa chỉ thửa đất: KDC Hòa Hiệp 2, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; cấp ngày 30/05/2011 cho ông Nguyễn Trọng Xan và bà Phạm Thị Điểu. Theo kết quả định giá theo giá thị trường thì nhà và đất có giá 2.924.556.000đ.

- Số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) tại Sổ tiết kiệm số: TK 1956622 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Sông Hàn,

chủ sổ tiết kiệm: Phạm Thị Điểu. Kết quả xác minh của Tòa án cho thấy tiền lãi tính đến ngày 09/01/2023 là 43.804.160đ. Tổng cộng là 123.804.160đ.

- Số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) tại Sổ tiết kiệm số: TK 1959579 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Sông Hàn, chủ sổ tiết kiệm: Phạm Thị Điểu. Kết quả xác minh của Tòa án cho thấy tiền lãi tính đến ngày 09/01/2023 là 79.329.003đ. Tổng cộng là 229.329.003đ.

- Số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tại Sổ tiết kiệm số: TK 2233810 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Sông Hàn, chủ sổ tiết kiệm: Phạm Thị Điểu. Kết quả xác minh của Tòa án cho thấy tiền lãi tính đến ngày 09/01/2023 là 51.084.978đ. Tổng cộng là 151.084.978đ.

Tổng giá trị di sản thừa kế của ông Xan và và Điểu để lại là 32.567.867.171đ (Ba mươi hai tỷ năm trăm sáu mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi bảy ngàn một trăm bảy mươi mốt đồng).

Các đồng thừa kế của ông Nguyễn Trọng Xan và bà Phạm Thị Điểu thỏa thuận và phân chia khối di sản của ông Xan bà Điểu như sau:

Giao:

- Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở trên đất tại thửa đất số: 72, tờ bản đồ số 13 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 3403011420, địa chỉ thửa đất: K05/29 Lê Hữu Trác, phường An Hải Đông quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; cấp ngày 17/02/2002 đứng tên ông Nguyễn Trọng Xan. Giá trị nhà và đất là 12.631.887.000đ (Mười hai tỷ sáu trăm ba mươi mốt triệu tám trăm tám mươi bảy ngàn đồng).

Thửa đất có tứ cận như sau:

Cạnh Đông giáp đường Phạm Quang Ảnh

Cạnh Tây giáp Công ty Vina

Cạnh Nam giáp nhà dân

Cạnh Bắc giáp nhà dân (Diện tích và sơ đồ theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 3403011420)

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 01, tờ bản đồ số: B2.18 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 899886, địa chỉ thửa đất: Khu An Cư 4, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; cấp ngày 24/11/2011 đứng tên ông Nguyễn Trọng Xan và bà Phạm Thị Điểu. Giá trị quyền sử dụng đất là 16.516.206.000đ (Mười sáu tỷ năm trăm mười sáu triệu hai trăm lẻ sáu ngàn đồng).

Thửa đất có tứ cận như sau:

Cạnh Đông giáp đất trống

Cạnh Tây giáp đường kiệt bê tông

Cạnh Nam giáp đường Trần Đình Đàn

Cạnh Bắc giáp nhà dân (Diện tích và sơ đồ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 899886)

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 10-B4, tờ bản đồ số: 00 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BG 282230, địa chỉ thửa đất: KDC Hòa Hiệp 2, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; cấp ngày 30/05/2011 đứng tên ông Nguyễn Trọng Xan và bà Phạm Thị Điểu. Giá trị quyền sử dụng đất là 2.924.556.000đ (Hai tỷ chín trăm hai mươi bốn triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng).

Thửa đất có tứ cận như sau:

Cạnh Đông giáp đất trống

Cạnh Tây giáp đất trống

Cạnh Nam giáp đường Xuân Thiều 7

Cạnh Bắc giáp cống thoát nước (Diện tích và sơ đồ theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số BG 282230)

Cho bà Nguyễn Thị Ngọc Hà, sinh năm 1972 và ông Nguyễn Trọng Giang, sinh năm 1982 toàn quyền sở hữu, sử dụng. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà và ông Nguyễn Trọng Giang được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với 3 thửa đất nêu trên.

* Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà và ông Nguyễn Trọng Giang có nghĩa vụ thối trả lại cho bà Phạm Thị Hường số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng); cho ông Phạm Ngọc Thanh số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng); thối trả lại cho hàng thừa kế bà Phạm Thị Hải (chết) là ông Lê Hoài Bắc, sinh năm 1934; con gồm Lê Long Hội, sinh năm 1967; Lê Thị Thu Dung, sinh năm 1961; Lê Thị Tuyết Hà, sinh năm 1959 số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng), cụ thể ông Bắc, ông Hội, bà Dung, bà Hà mỗi người được nhận số tiền 500.000.000đ (Năm triệu đồng). Thời gian giao tiền là ngày 19/01/2023. Tổng giá trị tài sản bà Nguyễn Thị Ngọc Hà và ông Nguyễn Trong Giang được hưởng thừa kế sau khi thối trả cho các hàng thừa kế là 26.072.649.000đ (Hai mươi sáu tỷ không trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi chín ngàn đồng), mỗi người

được hưởng là 13.036.324.500đ (Mười ba tỷ không trăm ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi bốn ngàn năm trăm đồng).

+ Bà Phạm Thị Hường được nhận số tiền 504.218.171đ (Năm trăm lẻ tư triệu hai trăm mười tám ngàn một trăm bảy mươi mốt đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/01/2023 theo sổ tiết kiệm đang gửi tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – chi nhánh Đà Năng – phòng giao dịch Sông Hàn cụ thể như sau:

- Số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) tại Sổ tiết kiệm số: TK 1956622 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Đà Nẵng, chủ sổ tiết kiệm: Phạm Thị Điểu. Kết quả xác minh của Tòa án cho thấy tiền lãi tính đến ngày 09/01/2023 là 43.804.160đ. Tổng cộng là 123.804.160đ.

- Số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) tại Sổ tiết kiệm số: TK 1959579 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Đà Nẵng, chủ sổ tiết kiệm: Phạm Thị Điểu. Tiền lãi tính đến ngày 09/01/2023 là 79.329.003đ. Tổng cộng là 229.329.003đ.

- Số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tại Sổ tiết kiệm số: TK 2233810 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Đà Nẵng, chủ sổ tiết kiệm: Phạm Thị Điểu. Tiền lãi tính đến ngày 09/01/2023 là 51.084.978đ. Tổng cộng là 151.084.978đ.

Bà Phạm Thị Hường được liên hệ với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội - Chi nhánh Đà Nẵng – phòng giao dịch Sông Hàn để nhận số tiền nêu trên.

Tổng số tiền bà Phạm Thị Hường được hưởng thừa kế là 2.504.218.171đ (Hai tỷ năm trăm lẻ tư triệu hai trăm mười tám ngàn một trăm bảy mươi mốt đồng).

- Tiền xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản ông Giang, bà Hà tự nguyện chịu (Đã nộp và chi xong).

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Ngọc Hà phải chịu là 60.518.162đ; ông Nguyễn Trọng Giang phải chịu là 60.518.162đ; bà Phạm Thị Hường phải chịu là 41.042.181đ; ông Phạm Ngọc Thanh phải chịu là 36.000.000đ nhưng bà Hường và ông Thanh được miễn án phí vì thuộc đối tượng người cao tuổi; ông Lê Hoài Bắc, ông Lê Long Hội, bà Lê Thị Thu Dung, bà Lê Tuyết Hà mỗi người phải chịu 14.000.000đ nhưng ông Bắc, bà Hà, bà Dung được miễn do thuộc đối tượng người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào